

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

TRUNG TÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



BẢN TIN CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ MỚI

1597, đường Phạm Văn Thuận, phường Trăn Biên, Thành phố Đồng Nai;
Website: skhcn.dongnai.gov.vn Email: bantin@khcndongnai.gov.vn



Số 04/2026

Mục lục

1. *Đồng Nai thúc đẩy ứng dụng AI, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp*
2. *Thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững trong thời đại số*
3. *Thử nghiệm Robot AI phục vụ người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công*
4. *Đồng Nai sẵn sàng vận hành phần mềm đánh giá chỉ số DTI*
5. *Phát triển công nghiệp vật liệu tạo nền tảng cho sản xuất*
6. *Đề xuất hỗ trợ 50% lãi vay để doanh nghiệp đổi mới công nghệ*
7. *Đề xuất giải pháp để Việt Nam tự chủ công nghệ*
8. *Những điểm mới của Luật Công nghệ cao sửa đổi*
9. *Khoa học, công nghệ mở đường cho kinh tế tư nhân bứt phá*
10. *VCCA 2026: Diễn đàn kết nối công nghệ chiến lược trong kỷ nguyên số*
11. *Việt Nam đưa công nghệ ghép giác mạc sinh học vào ứng dụng*
12. *Phát triển thiết bị cầm tay phát hiện “hóa chất vĩnh cửu” trong nước*
13. *Phát triển nam châm mạnh không cần đất hiếm*

Đồng Nai thúc đẩy ứng dụng AI, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp

Chiều ngày 10/7/2026 tại Khách sạn Đồng Nai, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai phối hợp cùng Công ty cổ phần MISA, Ngân hàng Techcombank và các đơn vị liên quan tổ chức Hội thảo chuyên đề “Ứng dụng AI - Hệ sinh thái Đổi mới sáng tạo gắn với Chuyển đổi số - xanh thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững”. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành và các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài thành phố.



Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang phát biểu tại Hội thảo

Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ tại Hội thảo cho biết: Đến cuối năm 2025, toàn TP. Đồng Nai có 80.841 doanh nghiệp và 30.967 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động. Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác hỗ trợ CDS cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố đã được triển khai đồng bộ, thực chất và đạt được nhiều kết quả tích cực: 100% DNNVV được tiếp cận, cập

nhật thông tin và nâng cao nhận thức về CDS và được tạo điều kiện tiếp cận, dùng thử các nền tảng CDS; Sở KH&CN đã tích cực phối hợp với Vụ Kinh tế và Xã hội số (Bộ Khoa học và Công nghệ) lựa chọn các nền tảng phù hợp, ký kết thỏa thuận hợp tác với các hiệp hội và các doanh nghiệp công nghệ số xuất sắc để cung cấp cho từng ngành nghề tại địa phương.



Đại diện Ngân hàng Techcombank tham luận về các giải pháp của Techcombank về hệ sinh thái đồng hành CDS

Trong năm 2026, Đồng Nai đặt ra nhiều mục tiêu quan trọng về CDS và ĐMST như: Nhóm 05 thành phố, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII); Thành lập và đưa vào vận hành Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thành phố Đồng Nai; Hoàn thiện thủ tục hành chính, quy hoạch phân khu 1/2000 để hình

thành Khu Đổi mới sáng tạo tại xã Bình An và Khu Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tại phường Đồng Xoài; Xây dựng hệ thống mạng lưới cơ sở với 41 xã/phường có điểm đổi mới sáng tạo, không gian sáng tạo; Phát triển ít nhất 20 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo...



PGS.TS Nguyễn Thị Thu Thủy - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng tham luận về chính sách trên lĩnh vực ĐMST và CDS

Để góp phần thực hiện tốt các mục tiêu đề ra, đồng thời tìm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng công nghệ, ứng dụng Ai

phát triển bền vững, Hội thảo đã tập trung vào các giải pháp thực tế như: ứng dụng AI trong quản trị vận hành và tài chính - kế toán cho doanh

ng nghiệp vừa và nhỏ (SME), Giải pháp CDS toàn diện trong công tác Tài chính - Kế toán, ứng dụng AI tự động hóa hóa đơn và tối ưu hóa nhân sự, điều hành; Các chính sách về

lĩnh vực ĐMST, CDS để phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố Đồng Nai;



Phó hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng Nguyễn Văn Tân quan tâm đến Chính sách phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST

Chính sách phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp KHCN, cho thành phố Đồng Nai; Sandbox – tham khảo mô hình hiệu quả của các nước, đề xuất mô hình phù hợp cho thành phố. công bố các gói tín dụng ưu đãi cho dự án công

nghệ xanh và khởi nghiệp sáng tạo, cùng phiên thảo luận trực tiếp nhằm gỡ vướng về vốn và hạ tầng công nghệ. Hội thảo có sự tham gia phối hợp của các đơn vị như MISA, Techcombank, cùng đại diện từ các trường đại học và viện nghiên cứu.



Đại diện Công ty Cổ phần Misa tham luận tại Hội thảo

Phát biểu tại Hội thảo, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang cho rằng, trong bối cảnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, cộng đồng doanh nghiệp của thành phố, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn về nguồn lực tài chính, năng lực quản trị, chi phí chuyển đổi và yêu cầu

thích ứng với xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động sản xuất, kinh doanh còn nhiều lúng túng, thiếu định hướng và giải pháp phù hợp. Do vậy, hội thảo được tổ chức đã góp phần nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và tạo diễn đàn kết nối giữa cơ quan quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức tài chính và cộng đồng doanh nghiệp.



*Đại diện Viện ĐMST UEH thuộc Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh
tham luận về Sandbox*

Thông qua các nội dung trao đổi về các giải pháp ứng dụng AI và chuyển đổi số mang tính thực tiễn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, kinh nghiệm quản trị và các mô hình đổi mới sáng tạo phù hợp giúp cho cộng đồng doanh nghiệp có thêm những giải pháp công nghệ

cần thiết; đồng thời ghi nhận các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn để làm cơ sở tham mưu, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Thảo Quế

Thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững trong thời đại số

Trong bối cảnh hội nhập, khoa học, công nghệ ngày càng phát triển, xu hướng chuyển đổi số - chuyển đổi xanh đã trở thành động lực quan trọng, quyết định năng lực cạnh tranh và sự phát triển bền vững của cộng đồng doanh nghiệp (DN), nhất là DN nhỏ và vừa ở địa phương.



Hoạt động giới thiệu, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh sử dụng các tiện ích ngân hàng số tại phiên chợ thanh toán không dùng tiền mặt diễn ra ở phường Long Thành (thành phố Đồng Nai). Ảnh: Hải Quân

Thành phố Đồng Nai đang triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy liên kết chuyển đổi số - chuyển đổi xanh; lấy DN làm trung tâm, thúc đẩy các giải pháp tuần hoàn, ứng dụng công nghệ để nâng cao sức cạnh tranh, phát triển bền vững.

Tối ưu hóa chuỗi sản xuất - cung ứng

Thời gian qua, các sở, ngành, địa phương trong thành phố đã tăng cường hỗ trợ DN tích hợp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ tiên tiến vào hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm tự động hóa quy trình quản trị, tối ưu hóa chuỗi sản xuất - cung ứng... Song song đó là các hoạt động kết nối, hỗ trợ DN

tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi dành cho các lĩnh vực ưu tiên, các gói tín dụng cho DN nhỏ và vừa thúc đẩy ứng dụng công nghệ, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Theo nhiều chuyên gia, bên cạnh những kết quả tích cực, tốc độ kinh tế số trong khối DN nhỏ và vừa tăng trưởng chưa đồng đều. Phần lớn DN vẫn ứng dụng chuyển đổi số ở mức cơ bản (như sử dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số, kê khai thuế số). Do đó, việc hỗ trợ DN địa phương ứng dụng các công nghệ sâu như: AI, big data (dữ liệu lớn) hay chuyển đổi xanh tự động cần được địa phương tăng cường triển khai trong thời gian tới.

PGS.TS Nguyễn Thị Thu Thủy, Phó Hiệu trưởng Trường đại học Quốc tế Hồng Bàng chia sẻ: Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không chỉ là xu hướng phát triển mà đã trở thành điều kiện tiên quyết để nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Với lợi thế về vị trí địa lý, công nghiệp, logistics, mạng lưới DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nguồn nhân lực, Đồng Nai có đầy đủ điều kiện để trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu này, cần một cách tiếp cận hệ thống, trong đó chính quyền giữ vai trò kiến tạo, DN là trung tâm của đổi mới sáng tạo, trường đại học là nguồn cung tri thức và công nghệ, còn cộng đồng và nhà đầu tư là các tác nhân thúc đẩy hệ sinh thái phát triển.

Tiến sĩ Lê Văn, Giám đốc Chương trình Công nghệ tài chính, Viện Đổi mới sáng tạo thuộc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất: Việc thiết lập các sandbox (cơ chế thử nghiệm có kiểm soát) cho mô hình kinh doanh số, chẳng hạn trong lĩnh vực công nghệ tài chính và các dịch vụ dữ liệu, sẽ cung cấp môi trường an toàn để thử nghiệm các mô hình kinh doanh sáng tạo, thúc đẩy đổi mới và nâng cao khả năng khác biệt hóa của DN trên thị trường. Khi các giải pháp này được triển khai đồng bộ sẽ góp phần giúp các DN nhỏ và vừa ở địa phương nhận được hỗ trợ toàn diện từ việc

giảm chi phí, nâng cao năng lực số và lãnh đạo số, đến khuyến khích đổi mới sáng tạo, từ đó gia tăng năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả hoạt động và xây dựng nền tảng bền vững để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu và đóng góp mạnh mẽ vào phát triển kinh tế số ở địa phương.

Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp

Để khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực chủ đạo của tăng trưởng kinh tế, trong thời gian tới, các sở, ngành, địa phương của thành phố sẽ tăng cường các chương trình, hoạt động để hỗ trợ các DN địa phương, nhất là các DN nhỏ và vừa...

Theo Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai, trong thời gian tới, sở sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành hoàn thiện thể chế, chính sách để hỗ trợ DN chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo. Trong đó, tham mưu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình HĐND thành phố về cơ chế đặc thù, quy định chính sách khuyến khích hoạt động hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; tiêu chí, điều kiện và mức hỗ trợ cụ thể cho các dự án. Đặc biệt, nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm nhằm khơi thông nguồn vốn xã hội hóa cho công nghệ xanh và AI. Sở cũng sẽ xây dựng các khóa học đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trực tuyến

tích hợp trên hệ thống Bình dân học vụ số để phổ cập kiến thức rộng rãi đến cộng đồng DN...

Tại Hội thảo chuyên đề Ứng dụng AI - Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số - xanh thúc đẩy DN phát triển bền vững do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức vào đầu tháng 7-2026, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang nhấn mạnh: Trong thời gian tới, sở sẽ kịp thời phối hợp với các ban, ngành để tham mưu UBND thành phố hoàn thiện, ban hành các chính sách, cơ chế hỗ trợ DN nhỏ và vừa, cũng như phát triển hệ sinh thái

khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo đúng định hướng và kế hoạch của UBND thành phố.

Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang chia sẻ: Các DN địa phương, nhất là các DN nhỏ và vừa cần chủ động đổi mới tư duy, mạnh dạn ứng dụng các bộ tiêu chí đánh giá năng lực nội bộ trước khi đầu tư để tránh lãng phí; tận dụng tối đa các nguồn lực, giải pháp hỗ trợ để tự nâng cao năng lực cạnh tranh trong kỷ nguyên số, thúc đẩy chuyển đổi xanh...

Nguồn: baodongnai.com.vn

Thử nghiệm Robot AI phục vụ người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

Ngày 1-7, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai, Trường Đại học Lạc Hồng và các đơn vị liên quan đã tiến hành thử nghiệm vận hành Robot AI phục vụ người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đồng Nai (phường Trảng Biên). Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang tham dự sự kiện.



Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan chụp hình lưu niệm tại buổi thử nghiệm.

Theo đơn vị nghiên cứu, Robot AI này có nhiều tính năng như: hỗ trợ tương tác, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính;

nghe - nói bằng tiếng Việt, hiển thị màn hình, chỉ đường, tuyên truyền, khảo sát mức độ hài lòng của người dân; hướng dẫn cán bộ, chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố vận hành, quản trị và xử lý các tình huống thông thường...

Việc vận hành thử nghiệm này nhằm thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu, phát triển hệ thống Robot AI phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đồng Nai do nhóm thực hiện đề tài Trường đại học Lạc Hồng phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp triển khai.

Mục tiêu của đợt thử nghiệm này nhằm đánh giá mức độ đáp ứng của Robot AI đối với yêu cầu nghiệp vụ của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đồng Nai; kiểm chứng độ ổn định của phần cứng, phần mềm, kho tri thức trí



Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Minh Quang trải nghiệm thực tế các tính năng của Robot AI.

tuệ nhân tạo (AI) và các chức năng phục vụ người dân. Đồng thời, thu thập ý kiến của cán bộ chuyên môn để hoàn thiện dữ liệu, quy trình và kịch bản tương tác; xác định các nội dung cần hiệu chỉnh trước khi đưa robot ra phục vụ thực tế...

Thanh Cảnh

Đồng Nai sẵn sàng vận hành phần mềm đánh giá chỉ số DTI

Nhằm tạo bước đột phá trong công tác quản lý và đánh giá chuyển đổi số (DTI), vào chiều ngày 15/7/2026 tới đây, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Đồng Nai sẽ tổ chức buổi tập huấn chuyên sâu về phần mềm đánh giá, xếp hạng chỉ số DTI cấp sở, cấp xã trên địa bàn thành phố.

Sau quá trình phối hợp xây dựng và hoàn thiện, nền tảng số tại địa chỉ <https://dti.dongnai.gov.vn/> chính thức được đưa vào khai thác. Đây là công cụ quan trọng giúp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố số hóa quy trình báo cáo, tự đánh giá tiêu chí và cập nhật tài liệu kiểm chứng theo thời gian thực.



Buổi tập huấn sẽ giới thiệu tổng quan về hệ thống, đồng thời hướng dẫn các đơn vị sở, ban, ngành, các đơn vị cấp xã xem danh sách tiêu chí, điền thông tin và tài liệu kiểm chứng theo các giai đoạn, xem thống kê của đơn vị; Hướng dẫn chi tiết cách thức phân quyền, cấu hình kỳ báo cáo, cấu hình tiêu chí, quản lý đơn vị, quản lý hội đồng; Thẩm định



tiêu chí theo các giai đoạn, theo thông tin và tài liệu chứng minh, công khai số liệu, xếp hạng và các chức năng khác của hệ thống. Hệ thống được thiết kế linh hoạt với các phân quyền quản trị riêng biệt cho từng khối đơn vị, đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong quá trình đánh giá chỉ số chuyển đổi số của từng cơ quan.

Để đảm bảo buổi tập huấn diễn ra hiệu quả, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Trong đó, các sở, ban, ngành sẽ tham dự trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ hoặc qua hệ thống họp trực tuyến, còn UBND các xã, phường sẽ kết nối từ các điểm cầu tại địa phương. Việc nắm vững và khai thác hiệu quả phần mềm này không chỉ giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính mà còn là nền tảng để Thành phố Đồng Nai đánh giá chính xác lộ trình chuyển đổi số trong giai đoạn tới.

Thảo Quế

Phát triển công nghiệp vật liệu tạo nền tảng cho sản xuất

Công nghiệp vật liệu, cơ khí chế tạo được đánh giá là có vai trò nền tảng trong sản xuất công nghiệp, quyết định năng lực sản xuất quốc gia, tự chủ và sự cạnh tranh của nền kinh tế.



Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho ngành sản xuất ô tô, xe máy của Công ty TNHH Trương Lai (phường Long Thành). Ảnh: Vương Thế

Bài toán làm chủ công nghệ và nâng cao giá trị gia tăng trong nước là yêu cầu cấp thiết hiện nay của sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp vật liệu, cơ khí chế tạo.

Nền tảng cho các ngành sản xuất

Công nghiệp cơ khí, vật liệu là ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp gốc, có vai trò trực tiếp đối với tự chủ kinh tế, tự chủ công nghiệp, an ninh năng lượng, an ninh hạ tầng và năng lực quốc phòng. Nó cung cấp đầu vào cho hầu hết các lĩnh vực quan trọng như: xây dựng, giao thông, năng lượng, cơ khí chế tạo, điện tử, bán dẫn, y tế và các ngành công nghệ cao. Trình độ phát triển vật liệu phản ánh trực tiếp trình độ công nghiệp hóa, năng lực khoa học - công nghệ và năng lực tự chủ của một quốc gia.

Việt Nam nói chung, trong đó có Đồng Nai nói riêng đã trở thành trung tâm sản xuất điện tử, cơ khí, dệt may, da giày và thiết bị công nghiệp của khu vực nhưng vẫn phụ thuộc khá lớn vào nguồn vật liệu công nghệ cao nhập khẩu. Không ít doanh nghiệp (DN) có thể gia công linh kiện nhưng phải nhập thép hợp kim đặc chủng; sản xuất thiết bị điện nhưng phụ thuộc polymer kỹ thuật và hóa chất tinh khiết; phát triển pin nhưng chưa làm chủ nhiều loại vật liệu cốt lõi.

Số liệu cho thấy trong nửa đầu năm 2026, Việt Nam nhập khẩu hơn 283 tỷ USD, tăng 33,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu gần 25 tỷ USD, còn khu vực có vốn đầu tư

nước ngoài xuất siêu khoảng 8,3 tỷ USD.

Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2030, hình thành tối thiểu từ 3-5 trung tâm nghiên cứu vật liệu quốc gia, đồng thời phát triển được DN vật liệu có năng lực dẫn dắt chuỗi cung ứng.

Điều đáng chú ý là hơn 94% kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam là tư liệu sản xuất. Việt Nam cần nhiều vật liệu đầu vào cho toàn bộ nền sản xuất, từ thép hợp kim chế tạo, nhôm kỹ thuật, đồng tinh luyện, polymer kỹ thuật, cao su kỹ thuật, hóa chất cơ bản, vật liệu điện tử, silicon bán dẫn, vật liệu từ đất hiếm đến vật liệu cho pin và lưu trữ năng lượng.

Mới đây, Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt mục tiêu nâng cao hiệu quả lan tỏa của khu vực đầu tư nước ngoài đối với nền kinh tế. Trong khi đó, năng lực cung ứng của DN Việt vẫn còn nhiều hạn chế. Theo Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, giảng viên Trường đại học Nguyễn Tất Thành (Thành phố Hồ Chí Minh), vấn đề quan trọng là cần xây dựng chương trình tổng thể cấp quốc gia phát triển nhà cung ứng trong nước theo hướng thực chất, lấy DN làm trung tâm, từ đó nâng cao năng lực tham gia chuỗi cung ứng trong nước và thế giới.

Các DN cũng nỗ lực tự chủ trong sản xuất. Công ty TNHH Chất dẻo thân thiện (Khu công nghiệp Hồ Nai) đã tự chủ một phần trong quá trình sản xuất, tái sử dụng các nguyên liệu tái chế. Theo ông Dương Quang Tiến, Giám đốc kinh doanh và phát triển thị trường của công ty, việc làm chủ được các khâu nghiên cứu công thức, tổng hợp nguyên liệu, thiết kế khuôn mẫu và sản xuất tự động hóa đã giúp ích rất nhiều cho DN.

Phát triển theo hướng tiên tiến

Trước yêu cầu phát triển công nghiệp trong giai đoạn mới, ngày 21-5-2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã chủ trì buổi làm việc với Ban Chính sách và Chiến lược Trung ương cùng một số bộ, ban, ngành liên quan về định hướng phát triển công nghiệp vật liệu ở Việt Nam. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhận định: Việt Nam không thiếu tài nguyên, không thiếu nhu cầu; thiếu lớn nhất là công nghệ lõi, năng lực chế biến sâu, DN đầu đàn, hệ sinh thái nghiên cứu - thử nghiệm - kiểm định - thương mại hóa và một chiến lược tích hợp đủ mạnh để tổ chức chuỗi giá trị vật liệu quốc gia. Do đó, cần xác định công nghiệp vật liệu là ngành công nghiệp nền tảng, chiến lược trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.



*Sản phẩm của Công ty cổ phần Diệp Nam Phương
(Khu công nghiệp Lộc An - Bình Sơn).*

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đặt yêu cầu: Làm chủ công nghệ và nâng cao giá trị gia tăng trong nước; lấy khoa học - công nghệ, tiêu chuẩn, nhân lực chất lượng cao và DN Việt Nam làm trụ cột phát triển; phát triển công nghiệp vật liệu theo hướng xanh, bền vững, tự chủ, có năng lực cạnh tranh quốc tế, phù hợp cam kết quốc tế nhưng bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia.

Bộ Công thương đã xây dựng dự thảo đề cương Chiến lược phát triển công nghiệp vật liệu Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tại buổi họp giới thiệu về dự thảo đề cương này vào ngày 7-7, Trưởng phòng Khoáng sản và Luyện kim, Cục Công nghiệp (Bộ Công thương) Nguyễn Nam Bình cho biết: Phát triển công nghiệp vật liệu được tiếp cận theo hướng hình thành năng lực vật liệu quốc gia, bao gồm: năng lực nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm, tiêu chuẩn hóa, sản xuất, thương mại hóa, tái chế và bảo đảm nguồn cung.

Hướng tới xây dựng chuỗi giá trị hoàn chỉnh, từ nguồn nguyên liệu - chế biến sâu - vật liệu - linh kiện - thiết bị - sản phẩm công nghiệp - thị trường - tái chế.

Cùng với DN, việc tự chủ sản xuất đang được Đồng Nai nỗ lực thực hiện. Trong đó đặc biệt quan tâm đến chiến lược phát triển công nghiệp hỗ trợ, đầu vào của các sản phẩm công nghiệp sản xuất. Thành phố Đồng Nai phấn đấu đến năm 2035, công nghiệp hỗ trợ chiếm từ 21-23% tổng sản lượng công nghiệp. Năm 2030, trên địa bàn sẽ có khoảng 1,2 ngàn DN hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Để làm được điều đó, Đồng Nai cũng định hướng phát triển thêm các khu, cụm công nghiệp hỗ trợ cùng với các chính sách khuyến khích, đặc biệt là các chính sách về tài chính, thuế, hỗ trợ kỹ thuật và quản lý...

Nguồn: baodongnai.com.vn

Đề xuất hỗ trợ 50% lãi vay để doanh nghiệp đổi mới công nghệ

Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất doanh nghiệp vay vốn đầu tư đổi mới công nghệ có thể được Nhà nước hỗ trợ một nửa lãi suất, tối đa 6% một năm và kéo dài 5 năm.

Đề xuất trên được Bộ Khoa học và Công nghệ đưa ra tại Hội thảo triển khai nhiệm vụ hỗ trợ lãi suất vay của Quỹ

Đổi mới công nghệ quốc gia (NATIF), ngày 10/7. Chính sách dự kiến thí điểm với 20 doanh nghiệp trước khi nhân rộng.



Bộ trưởng Vũ Hải Quân và các đại biểu tham dự hội thảo. Ảnh: MST

Theo phương án đề xuất, doanh nghiệp thực hiện các dự án ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ hoặc đổi mới sáng tạo sẽ được xem xét hỗ trợ 50% lãi suất vay theo hợp đồng tín dụng. Mức hỗ trợ không quá 6% một năm và kéo dài tối đa 5 năm.

Chẳng hạn, nếu lãi suất trong hợp đồng tín dụng là 10% một năm, mức hỗ trợ theo tỷ lệ 50% tương đương

5%. Trường hợp lãi suất là 14%, mức tính theo tỷ lệ là 7%, nhưng doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ tối đa 6% mỗi năm.

Để được hỗ trợ, doanh nghiệp phải đáp ứng được các tiêu chí về tính khả thi, hồ sơ pháp lý, hiệu quả kinh tế và năng lực công nghệ. Chính sách ưu tiên các dự án thuộc danh mục công nghệ được khuyến khích chuyển giao, công nghệ cao và công nghệ chiến lược. Ngoài ra, còn có các dự án giá trị gia tăng cao, có khả năng lan tỏa với nền kinh tế.

Theo Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ Vũ Hải Quân, doanh nghiệp phải là trung tâm của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và mọi chính sách cần xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

Ông cho rằng, điểm cốt lõi của chương trình hỗ trợ lãi suất vay là khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất lao động. Đối tượng hướng tới không chỉ doanh nghiệp khoa học và công nghệ mà cả những nơi có nhu cầu đầu tư công nghệ mới. Chính sách này không chỉ giảm gánh nặng chi phí vốn mà còn tạo niềm tin để

doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư vào đổi mới sáng tạo.

Giám đốc NATIF Bùi Quang Minh cho biết, chính sách hỗ trợ lãi vay được xây dựng theo nguyên tắc thị trường. Ngân hàng vẫn thực hiện đầy đủ việc thẩm định, quyết định cho vay và quản lý rủi ro. Nhà nước không cấp phát vốn trực tiếp cho doanh nghiệp, chỉ hỗ trợ một phần chi phí lãi vay để khuyến khích đầu tư cho công nghệ.

Cách làm này được kỳ vọng tạo hiệu ứng "đòn bẩy", huy động nguồn vốn tín dụng và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trước khi áp dụng rộng rãi, Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất thí

điểm với 20 doanh nghiệp. Cách làm này nhằm kiểm chứng tính khả thi của quy trình và cơ chế phối hợp giữa quỹ, ngân hàng và doanh nghiệp. Giai đoạn thí điểm dự kiến kéo dài đến hết tháng 9, trước khi tiến hành tổng kết, đánh giá để nhân rộng.

Tại hội thảo, Bộ Khoa học và Công nghệ đã thu thập ý kiến của các tổ chức, doanh nghiệp về nhu cầu, tác động của chính sách; tiêu chí và điều kiện hỗ trợ; các rủi ro có thể phát sinh cùng phương án kiểm soát, triển khai thí điểm. Các ý kiến sẽ được tổng hợp để hoàn thiện cơ chế, bảo đảm việc hỗ trợ lãi vay công khai, minh bạch và đúng đối tượng.

Nguồn; vnexpress.net

Đề xuất giải pháp để Việt Nam tự chủ công nghệ

Đại diện trường đại học và doanh nghiệp cho rằng, người Việt có thể làm chủ công nghệ phức tạp, tuy nhiên cần có cơ chế đủ mở cùng với đầu tư hạ tầng bài bản để thúc đẩy.

Trong phần tham luận tại Hội nghị toàn quốc sơ kết một năm sáu tháng triển khai Nghị quyết 57 về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, chiều 1/7 ở Hà Nội, nhiều đề

xuất được đại diện các đại học, doanh nghiệp đưa ra nhằm thúc đẩy việc làm chủ công nghệ, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu.

GS. TS Lê Anh Tuấn, Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội,

cho biết đơn vị đang tái cơ cấu nhằm xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hoàn chỉnh ngay trong lòng đại học. Mục tiêu đưa công nghệ đi từ phòng thí nghiệm ra thị trường một cách nhanh nhất có thể.

Theo đó, hệ sinh thái được xây dựng trên ba tầng cơ bản. Tầng nền tảng tạo ra tri thức và công nghệ nguồn, gồm viện nghiên cứu trung tâm và phòng thí nghiệm trọng điểm, tập trung ưu tiên chiến lược như AI, an toàn không gian mạng, chip bán dẫn, IoT, năng lượng tái tạo, cơ điện tử, robot, vật liệu tiên tiến và kỹ thuật sinh học.

Tầng trung gian là mô hình hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp thông qua phòng thí nghiệm hỗn hợp, trung tâm chế thử. Đây là nơi nhà nghiên cứu và kỹ sư chuyên gia của các doanh nghiệp cùng làm việc, chia sẻ trang thiết bị và cùng giải quyết bài toán thực tế.

Tầng thứ ba liên quan đến thương mại hóa và đầu tư. Có hai thiết chế quan trọng đã được hình thành và triển khai tại Đại học Bách khoa Hà Nội, gồm BK Holdings theo mô hình holding - công ty mẹ đóng vai trò quản lý tài sản, không trực tiếp

sản xuất kinh doanh; và BK Fund tập trung đầu tư vào các startup công nghệ giai đoạn sớm từ hệ sinh thái của nhà trường.

Theo ông Tuấn, trung tâm đổi mới sáng tạo liên ngành là hiện thân của mô hình hợp tác ba nhà, gồm nhà trường, doanh nghiệp và nhà nước. Tuy nhiên, để kết nối toàn bộ thành tố của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo thành một chỉnh thể thống nhất, Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội kiến nghị Nhà nước cần sớm hiện thực hóa việc đầu tư phòng thí nghiệm trung tâm nghiên cứu hiện đại theo mô hình kết nối ba nhà, cùng với cơ chế học bổng khuyến khích người học tài năng, cơ chế đãi ngộ thu hút giảng viên, nhà khoa học xuất sắc.

Ông cũng mong sớm ban hành hướng dẫn chi tiết về định giá tài sản trí tuệ và thủ tục thành lập doanh nghiệp khởi nguồn từ cơ sở giáo dục đại học. Theo ông, khá nhiều

sản phẩm nghiên cứu có công nghệ tốt, có đối tác doanh nghiệp muốn đầu tư nhưng chưa thể triển khai vì thiếu hành lang pháp lý rõ ràng, chấp nhận rủi ro trong tự chủ định giá và thỏa thuận phân chia lợi ích.

Ở góc độ tài chính, GS Tuấn kiến nghị rút ngắn thủ tục phê duyệt và tăng tốc vận hành thực chất quỹ phát triển khoa học công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia và các thành phố lớn. Cùng với đó là thúc đẩy nhanh việc thành lập và vận hành quỹ phát triển khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo tại cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu với nguồn tài chính đa dạng, có đối ứng từ ngân sách nhà nước làm cơ sở cho định hướng đầu tư cho nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.



*Robot tại Triển lãm
Đổi mới sáng tạo VIIE
2025, tháng 10/2025.
Ảnh: Lưu Quý*

Coi AI, dữ liệu lớn là hạ tầng nền

Ông Lưu Anh Tuấn, Giám đốc trung tâm nghiên cứu trí tuệ nhân tạo của VinUniversity, đánh giá Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị đã xác định khoa học công nghệ đổi mới, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá chiến lược, là động lực chủ yếu để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Từ thực tiễn và góc nhìn của Vingroup, ông cho rằng vấn đề cốt lõi để Việt Nam đột phá công nghiệp chiến lược là phải coi AI và dữ liệu lớn như hạ tầng nền của nền kinh tế.

Theo ông Lưu Anh Tuấn, người Việt có thể làm chủ công nghệ phức tạp nếu có mục tiêu lớn cách tổ chức đúng và có cơ chế đủ mở. Dựa trên điều này, ông đề xuất 6 đột phá chiến lược nhằm phát huy hiệu quả tích hợp AI và dữ liệu lớn để thúc đẩy phát triển các công nghiệp chiến lược của đất nước.

Thứ nhất, xây dựng hạ tầng dữ liệu AI quốc gia. Dữ liệu cần được coi là tài nguyên chiến lược quốc gia, nhưng hiện còn phân tán giữa bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp, thiếu tiêu chuẩn thống nhất và cơ chế chia sẻ an toàn. Do đó, cần xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa nhà nước, doanh nghiệp và viện trường, đồng thời phát

triển các kho dữ liệu mở, hình thành các kho dữ liệu cho những lĩnh vực quan trọng, qua đó "lấy làm nền tảng phát triển các mô hình AI mang bản sắc và lợi thế của Việt Nam".

Thứ hai là đầu tư phát triển các mô hình AI nền tảng "made in Việt Nam". Hiện nay, phần lớn doanh nghiệp Việt Nam vẫn phụ thuộc vào mô hình AI nước ngoài với chi phí lớn, phụ thuộc công nghệ và rủi ro về dữ liệu. Việc tự xây dựng AI nền tảng như mô hình ngôn ngữ lớn, mô hình đa phương thức, mô hình AI cho robot, sản xuất thông minh và lĩnh vực chiến lược là hướng đi đúng đắn.

Thứ ba là phát triển hạ tầng tính toán AI quốc gia. Bên cạnh dữ liệu và mô hình năng lực tính toán là điều kiện tiên quyết để phát triển AI. Do chi phí đầu tư rất lớn, việc xây dựng năng lực tính toán cần có sự chung tay của chính phủ. Đại diện Vingroup đề xuất xây

theo mô hình dùng chung, cho phép các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp tiếp cận nguồn với chi phí hợp lý, xem đây là chiến lược quốc gia tương tự hạ tầng điện hay viễn thông.

Thứ tư là đổi mới thể chế để thúc đẩy đổi mới sáng tạo - một trong những rào cản lớn nhất hiện nay. Vingroup kiến nghị sớm ban hành khu pháp lý theo hướng xây dựng dạng sandbox cho công nghệ mới hoàn thiện quy định về dữ liệu, dựng tiêu chuẩn đánh giá đáng tin cậy, đồng thời áp dụng cơ chế đầu tư và nhiệm vụ linh hoạt đối với các chương trình AI phù hợp đặc thù đổi mới sáng tạo.

Thứ năm là phát triển nguồn nhân lực AI. Theo ông Tuấn, cạnh tranh AI thực chất là cuộc cạnh tranh về nhân lực chất lượng cao, do đó cần xây dựng chiến lược quốc gia, gồm đào tạo đội

ngũ chuyên gia trình độ cao, thu hút nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài hay chuyên gia quốc tế đến khởi nghiệp, nghiên cứu.

Cuối cùng là thúc đẩy thương mại hóa và đưa AI ra toàn cầu. Để AI thực sự trở thành động lực tăng trưởng, cần hình thành các doanh nghiệp AI có nguyên mô khu vực và quốc tế. Do đó, cần hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản phẩm đạt chuẩn quốc tế, bảo hộ sở hữu trí tuệ, kết nối quỹ đầu tư và mở rộng thị trường toàn cầu. Đồng thời, cần coi khu vực công là khách hàng đầu tiên đối với sản phẩm AI "made in Việt Nam" trước khi ra quốc tế.

Trước đó, vấn đề tự chủ công nghệ của Việt Nam đã nhận nhiều ý kiến xây dựng. Phát biểu tại sự kiện GStar 2026 diễn ra tại TP HCM ngày 29/5, Thứ trưởng Khoa học và Công nghệ Bùi Hoàng Phương nhấn

mạnh, Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ trở thành nhóm ba nước dẫn đầu Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo.

Theo Thứ trưởng, để thúc đẩy, Việt Nam sẽ từng bước nghiên cứu, phát triển, làm chủ những công nghệ lõi, tự chủ các mô hình đa dụng, mô hình nền tảng dựa trên dữ liệu trong nước, không để phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ nước ngoài.

"Hoạt động nghiên cứu phát triển AI đòi hỏi nhu cầu rất lớn về nhân lực chất lượng cao, hạ tầng tính toán và các hệ thống dữ liệu lớn", Thứ trưởng nói. "Nếu không có sự quan tâm và đầu tư đúng mức cùng những hạ tầng đủ mạnh, cơ sở dữ liệu đủ lớn, nhân lực đủ năng lực và trình độ, việc nghiên cứu và phát triển AI vẫn là một bài toán rất khó".

Nguồn: vnexpress.net

Những điểm mới của Luật Công nghệ cao sửa đổi

Luật Công nghệ cao sửa đổi tập trung thúc đẩy nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược, thông qua ưu đãi cho doanh nghiệp, phát triển hệ sinh thái, sản phẩm.

Quốc hội đã thông qua Luật Công nghệ cao (sửa đổi) nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo động lực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập quốc tế. Luật bổ sung nhiều cơ chế, chính sách mới theo hướng ưu tiên phát triển các công nghệ có khả năng tạo đột phá và thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, phát triển.



1. Bổ sung khái niệm "công nghệ chiến lược"

Một trong những điểm mới nổi bật của Luật là bổ sung khái niệm công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược. Đây là nhóm công nghệ có vai trò đặc biệt quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao năng lực tự chủ công nghệ và hình thành các ngành công nghiệp mới.

Việc bổ sung khái niệm này giúp Nhà nước tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển các công nghệ có tác động lan tỏa lớn, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn cho quốc gia.

2. Đổi mới chính sách ưu đãi theo hướng thực chất

Luật quy định hệ thống tiêu chí cụ thể để xác định công nghệ cao và công nghệ chiến lược, gắn chính sách ưu đãi với hiệu quả đầu tư thay vì áp dụng dàn trải. Các tiêu chí như tỷ lệ nội địa hóa, giá trị gia tăng, mức đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D), năng suất và khả năng đổi mới sáng tạo sẽ là căn cứ để doanh nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ.

3. Phân loại doanh nghiệp công nghệ cao

Luật sửa đổi phân loại doanh nghiệp thành doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao (nhóm 1 và nhóm 2) và doanh nghiệp công nghệ chiến lược.

Việc phân nhóm giúp chính sách ưu đãi được áp dụng phù hợp với mức độ đầu tư cho nghiên cứu, tỷ lệ nội địa hóa, năng lực làm chủ công nghệ và quy mô hoạt động của từng doanh nghiệp.

4. Tăng ưu đãi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển

Các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện
nghiên cứu công nghệ cao được

hưởng nhiều chính sách hỗ trợ hơn trước như ưu tiên tiếp cận các chương trình khoa học và công nghệ, hỗ trợ đầu tư phòng thí nghiệm dùng chung, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo hộ và thương mại hóa tài sản trí tuệ.

Đặc biệt, doanh nghiệp đầu tư mạnh cho R&D sẽ được hưởng mức ưu đãi cao về thuế và các chính sách hỗ trợ khác, qua đó khuyến khích hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong nước.

5. Mở rộng hợp tác quốc tế gắn với chuyển giao công nghệ

Luật khuyến khích thu hút các dự án đầu tư nước ngoài có hàm lượng công nghệ cao, đồng thời yêu cầu gắn với chuyển giao công nghệ, phát triển chuỗi cung ứng trong nước và nâng cao tỷ lệ nội địa hóa.

Bên cạnh đó, Nhà nước tạo điều kiện để doanh nghiệp Việt Nam tham gia nghiên cứu, sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao, công nghệ chiến lược ra thị trường quốc tế.

6. Chính sách ưu đãi mạnh hơn về thuế và đầu tư

Doanh nghiệp công nghệ chiến lược và doanh nghiệp công nghệ cao đáp ứng các tiêu chí của Luật được hưởng mức ưu đãi cao nhất theo quy định của pháp luật về đầu tư, thuế và đất đai. Đồng thời, nhiều loại nguyên liệu, linh kiện phục vụ nghiên cứu và sản xuất công nghệ

cao được miễn hoặc giảm thuế nhập khẩu trong thời hạn nhất định.

Những chính sách này được kỳ vọng sẽ tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh.

7. Trao thêm quyền chủ động cho địa phương

Luật tăng cường vai trò của UBND cấp tỉnh trong phát triển công nghệ cao thông qua việc chủ động bố trí quỹ đất, đầu tư hạ tầng kết nối, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và hỗ trợ phát triển khu công nghệ cao trên địa bàn.

Quy định mới giúp địa phương linh hoạt hơn trong thu hút đầu tư và phát triển các ngành công nghệ cao phù hợp với điều kiện thực tế.

Kỳ vọng tạo động lực phát triển công nghệ quốc gia

Việc sửa đổi Luật Công nghệ cao được kỳ vọng sẽ tạo bước chuyển quan trọng trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Việt Nam. Với các cơ chế ưu đãi rõ ràng, chính sách hỗ trợ có trọng tâm và định hướng phát triển công nghệ chiến lược, Luật sẽ góp phần nâng cao năng lực công nghệ nội sinh, thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp công nghệ có sức cạnh tranh quốc tế và tạo nền tảng cho phát triển kinh tế nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

PV (tổng hợp)

Khoa học, công nghệ mở đường cho kinh tế tư nhân bứt phá

Sau một năm triển khai Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, khu vực doanh nghiệp tư nhân ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực cả về quy mô lẫn chất lượng tăng trưởng.

Đặc biệt, KHCN, ĐMST&CDS đang trở thành động lực quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo Bộ Tài chính, năm 2025 cả nước có gần 297.500 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 27,4% so với năm trước.

Trong 4 tháng đầu năm 2026, gần 123.000 doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, tăng 36,7%. Những kết quả này phản ánh niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với các chính sách phát triển kinh tế tư nhân ngày càng được củng cố.

Điểm nổi bật sau một năm thực hiện Nghị quyết 68 là ngày càng nhiều doanh nghiệp tư nhân mạnh dạn đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ chiến lược. Nhiều doanh nghiệp như Hòa

Phát, Vingroup, FPT, Viettel, CMC và THACO đã đầu tư phát triển trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ bán dẫn, máy bay không người lái (UAV), robot thông minh, hạ tầng tính toán hiệu năng cao và các dự án hạ tầng quy mô lớn.

Nhiều doanh nghiệp như đã đầu tư phát triển trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ bán dẫn, máy bay không người lái (UAV), robot thông minh, hạ tầng tính toán hiệu năng cao và các dự án hạ tầng quy mô lớn.

Xu hướng đầu tư này không chỉ thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo mà còn góp phần nâng cao năng lực làm chủ công nghệ của doanh nghiệp Việt, tạo ra các sản phẩm "Make in Vietnam" có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Đáng chú ý, việc các doanh nghiệp Việt đầu tư vào chuỗi nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, kiểm thử và đóng gói chip bán dẫn đang từng bước hình thành hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn hoàn chỉnh. Đây là nền tảng quan trọng để Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng công nghệ toàn cầu và phát triển các ngành công nghệ chiến lược trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh vẫn đối mặt với nhiều rào



cản về thể chế, chi phí tuân thủ pháp luật và khả năng tiếp cận nguồn vốn. Bên cạnh đó, mức độ ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nhóm doanh nghiệp này còn hạn chế, khiến năng suất và năng lực cạnh tranh chưa được cải thiện tương xứng.

Để kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực tăng trưởng của nền kinh tế, các chuyên gia đề xuất tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, mở rộng khả năng

tiếp cận tín dụng, đồng thời tăng cường các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đây được xem là giải pháp then chốt để nâng cao năng suất, thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam có sức cạnh tranh quốc tế, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong những năm tới.

Nguồn: mst.gov.vn

VCCA 2026: Diễn đàn kết nối công nghệ chiến lược trong kỷ nguyên số

Từ ngày 16 - 18/7/2026, tại tỉnh Gia Lai, Hội Tự động hóa Việt Nam sẽ tổ chức Hội nghị Khoa học và Triển lãm quốc tế về Điều khiển và Tự động hóa lần thứ 8 (VCCA 2026) với chủ đề "Tự động hóa thông minh - Công nghệ chiến lược của kỷ nguyên số". Sự kiện được tổ chức dưới sự bảo trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ cùng nhiều bộ, ngành, địa phương và tổ chức khoa học, quy tụ đông đảo chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp và các tổ chức trong nước, quốc tế.



VCCA 2026 không chỉ là trao đổi học thuật mà còn góp phần hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.

Diễn ra trong bối cảnh Việt Nam đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chính sách phát triển công nghệ chiến lược, VCCA 2026 được kỳ vọng trở thành diễn đàn quan trọng thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và kết nối giữa các cơ sở nghiên cứu với doanh nghiệp.

Điểm nhấn của hội nghị là 157 báo cáo khoa học được tuyển chọn từ 178 công trình nghiên cứu, trình bày tại 22 phân ban chuyên môn, tập trung vào các lĩnh vực đang phát triển mạnh như điều khiển robot công nghiệp, robot di động, xe tự hành, điện tử y sinh, tự động hóa trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng, nông nghiệp thông minh và nhà máy thông minh.

Đặc biệt, phiên toàn thể sẽ giới thiệu nhiều xu hướng công nghệ mới, nổi bật là trí tuệ

tự thân của robot (Embodied Intelligence) - hướng tiếp cận giúp robot hình thành hành vi thông minh thông qua sự kết hợp giữa cấu trúc cơ thể, cảm biến, bộ điều khiển và môi trường tương tác, thay vì chỉ dựa trên thuật toán xử lý. Hội nghị cũng dành nhiều nội dung cho robot mềm (Soft Robot), nhà máy thông minh và thành phố thông minh - những công nghệ được đánh giá sẽ tạo nền tảng cho thế hệ công nghệ số tiếp theo.

Bên cạnh hoạt động học thuật, Diễn đàn doanh nghiệp sẽ quy tụ khoảng 25 - 30 tham luận của các chuyên gia trong và ngoài nước, tập trung vào các chủ đề như phát triển hệ sinh thái Robot & Drone Make in Vietnam, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần

hoàn, năng lượng tái tạo, phát triển nguồn nhân lực và hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Đây cũng là cơ hội để các nhà quản lý, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp trao đổi, tìm kiếm đối tác, mở rộng hợp tác và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu.

Trong khuôn khổ sự kiện, Triển lãm công nghệ tự động hóa (AT Expo) sẽ giới thiệu khoảng 50 - 70 gian hàng trưng bày các sản phẩm, giải pháp công nghệ mới của doanh nghiệp, viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo. Ban tổ chức kỳ vọng triển lãm sẽ thúc đẩy nhiều thỏa thuận hợp tác trong nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ và phát triển thị trường.

Không chỉ giới thiệu các thành tựu nghiên cứu, VCCA 2026 hướng tới xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, kết nối nghiên cứu, đào tạo với doanh

nghiệp và thị trường, góp phần đưa các công nghệ chiến lược "Make in Vietnam" vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế số trong giai đoạn mới.

Từ năm 2011, định kỳ hai năm một lần, Hội Tự động hóa Việt Nam chủ trì tổ chức Hội nghị khoa học và Triển lãm quốc tế về Điều khiển và Tự động hóa (VCCA). VCCA năm 2026 là sự kiện lần thứ 8. Trong 3 hoạt động chính, Hội nghị khoa học tập trung vào các

vấn đề đang được giới khoa học, doanh nghiệp và xã hội quan tâm như: điều khiển học, xe tự hành, robot di động, tự động hóa, và ứng dụng tự động hóa trong các ngành kinh tế.

PV (tổng hợp)

Việt Nam đưa công nghệ ghép giác mạc sinh học vào ứng dụng

Công nghệ ghép giác mạc sinh học cho người đang được nghiên cứu, chuyển giao để đưa vào ứng dụng thực tế tại Việt Nam.

Công ty Việt Nam Gen & Cell Technology (VGCT, CT Group) vừa ký hợp tác với Bệnh viện Mắt Trung ương theo mô hình công - tư trong lĩnh vực y sinh. Đây là bước khởi đầu cho quá trình phối hợp nghiên cứu, chuyển giao và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa công nghệ giác mạc sinh

học vào ứng dụng tại Việt Nam.

Trước đó, hồi tháng 4, VGCT công bố ghép giác mạc sinh học thành công trên người, thu hút sự quan tâm của nhiều chuyên gia trong và ngoài nước.

PGS. TS Phạm Ngọc Đông, Giám đốc Bệnh viện Mắt Trung ương, cho biết bệnh viện đã

thực hiện ghép giác mạc trong nhiều năm. Tuy nhiên, danh sách bệnh nhân chờ ghép luôn rất dài do nguồn giác mạc hiến tặng không đáp ứng đủ nhu cầu.

"Khi có thêm nguồn giác mạc thay thế, đây sẽ là bước tiến rất lớn đối với ngành nhãn khoa", ông nói, thêm rằng, Việt Nam có thể



tiếp cận một trong những thành tựu quan trọng của y học là chế tạo giác mạc sinh học để ứng dụng trên người.

Một ca ghép giác mạc cho người.

Ảnh: VGCT

Ước tính khoảng 500.000 người mù tại Việt Nam và hơn 6 triệu người mù trong khu vực ASEAN đang cần ghép giác mạc. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2023-2025, Ngân hàng Mắt chỉ tiếp nhận khoảng 300 giác mạc từ nguồn hiến tặng để ghép. Riêng năm 2025, số giác mạc tiếp nhận là 188, thấp hơn nhiều so với nhu cầu điều trị. Nguồn giác mạc hiến tặng luôn trong tình trạng khan hiếm, khiến nhiều bệnh nhân phải chờ ghép trong hàng chục năm.

TS Đặng Thị Tươi, Phó tổng giám đốc VGCT cho biết, doanh nghiệp dự kiến triển khai thương mại hóa sản phẩm trong vài tháng tới thông qua mô hình hợp tác của viện nghiên cứu, trường đại học, trong đó có Bệnh viện Mắt Trung ương.

"Giá trị lớn nhất của sự hợp tác là cùng xây dựng năng lực nghiên cứu, làm chủ công nghệ và hình thành mô hình hợp tác công - tư hiệu quả giữa bệnh viện và doanh nghiệp", TS Tươi nói, kỳ vọng mô hình này sẽ được nhân rộng sang nhiều lĩnh vực y sinh khác của Việt Nam.

Thành lập năm 2018, VGCT lựa chọn phát triển công nghệ sinh học ứng dụng trong y sinh với nhiều công nghệ mũi nhọn như

ghép tạng động vật cho người, liệu pháp tế bào CAR-T, tế bào gốc, nghiên cứu và điều trị ung thư.

Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến là một trong 10 nhóm công nghệ chiến lược được Thủ tướng ban hành hồi tháng 5. Danh mục 30 sản phẩm công nghệ chiến lược của Chính phủ cũng gồm nhiều sản phẩm thuộc lĩnh vực này như vaccine thể hệ mới dùng cho người; liệu pháp tế bào dùng cho người; hệ thống sản xuất sản phẩm y tế cá thể hóa ứng dụng công nghệ in 3D; hệ thống cảm biến sinh học thông minh; vaccine và chế phẩm sinh học thể hệ mới dùng trong chăn nuôi, thú y, thủy sản, trồng trọt và bảo vệ thực vật.

Nguồn:

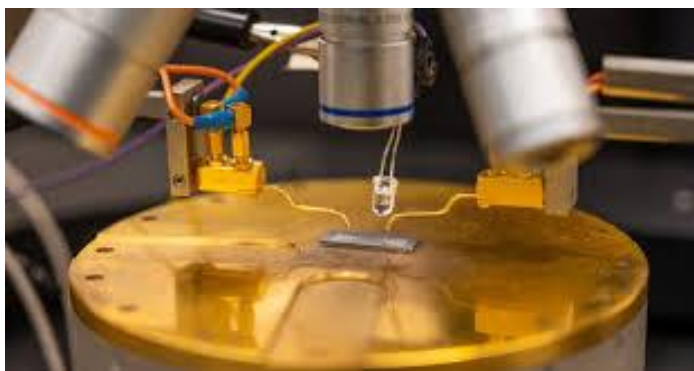
vnexpress.net/

Phát triển thiết bị cầm tay phát hiện “hóa chất vĩnh cửu” trong nước

Các nhà nghiên cứu tại Đại học Boise State (Hoa Kỳ), phối hợp với công ty công nghệ Pearlhill Technologies, vừa phát triển một thiết bị di động có khả năng phát hiện các hợp chất per- và polyfluoroalkyl (PFAS) - thường được gọi là “hóa chất vĩnh cửu” - trực tiếp trong mẫu nước theo thời gian thực. Thiết bị có độ nhạy đáp ứng các tiêu chuẩn hiện hành của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA), đồng thời hướng tới mục tiêu giảm chi phí và thời gian phân tích so với các phương pháp truyền thống.

PFAS là nhóm gồm hàng nghìn hợp chất hóa học tổng hợp được sử dụng rộng rãi trong nhiều sản phẩm tiêu dùng như vật liệu chống dính, bao bì thực phẩm, dệt may, mỹ phẩm và các sản phẩm công nghiệp. Nhiều nghiên cứu cho thấy một số hợp chất trong nhóm này có liên quan tới nguy cơ ung thư, suy giảm miễn dịch, rối loạn sinh sản và các vấn đề phát triển ở trẻ em. Điều đáng lo ngại là chúng rất khó phân hủy trong môi trường, có thể tồn tại lâu dài và tích tụ dần trong đất, nguồn nước cũng như cơ thể sinh vật, vì vậy thường được gọi là “hóa chất vĩnh cửu”.

Nghiên cứu bắt nguồn từ một phát hiện ngoài dự kiến tại phòng thí nghiệm của Giáo sư Kris Campbell. Trong quá trình nghiên cứu vật liệu



bán dẫn, các sinh viên nhận thấy hơi thở của họ đôi khi tạo ra những kết quả đo khác nhau. Khi tìm hiểu nguyên nhân, nhóm nghiên cứu phát hiện các vật liệu bán dẫn có thể phản ứng với nhiều loại hợp chất hóa học hiện diện trong không khí thở ra.

Từ quan sát này, Giáo sư Campbell đã hợp tác với ông Bamidele Omotowa, Chủ tịch công ty Pearlhill Technologies, để phát triển thiết bị ENVIR-OGT (Environmental Optical Gate Transistor - transistor cổng quang môi trường). Thiết bị sử dụng công nghệ transistor cổng quang kết hợp với các thuật toán học máy nhằm nhận diện và phân loại các hợp chất PFAS. Theo nhóm nghiên cứu, hệ thống có thể phát hiện các chất này ở nồng độ thấp tới mức phần nghìn tỷ (ppt), đáp ứng hoặc vượt các ngưỡng giám sát hiện hành của EPA. Việc kết hợp cảm biến với các mô hình học máy được thiết kế riêng cũng giúp thiết bị phân biệt được các hợp chất PFAS có cấu trúc hóa học tương tự nhau - một nhiệm vụ vốn không dễ thực hiện bằng các

phương pháp phân tích nhanh thông thường.

Một trong những điểm đáng chú ý của công nghệ mới là khả năng đưa việc phát hiện PFAS từ phòng thí nghiệm ra hiện trường. Thay vì phải thu thập mẫu rồi gửi tới các cơ sở phân tích chuyên dụng, người sử dụng có thể đánh giá nhanh tình trạng ô nhiễm ngay tại địa điểm lấy mẫu. Theo ông Bamidele Omotowa, giá trị lớn nhất của công nghệ nằm ở khả năng hỗ trợ phát hiện sớm các nguồn ô nhiễm và cung cấp dữ liệu kịp thời cho công tác bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Nghiên cứu hiện được hỗ trợ bởi chương trình tài trợ Small Business Technology

Transfer (STTR) của Viện Y tế Quốc gia Hoa Kỳ (NIH).

Dự kiến mùa xuân năm 2026, Giáo sư Campbell và PGS Sondra Miller sẽ sử dụng nguồn kinh phí từ chương trình UPWARDS để thử nghiệm thiết bị trên nước thải từ ngành sản xuất bán dẫn - một trong những nguồn phát sinh PFAS công nghiệp đáng chú ý hiện nay. Trong bối cảnh nhiều quốc gia đang tăng cường kiểm soát nhóm hóa chất này, các công nghệ giám sát hiện trường có chi phí hợp lý và khả năng triển khai rộng rãi được kỳ vọng sẽ đóng vai trò ngày càng quan trọng trong công tác quản lý môi trường và bảo vệ nguồn nước.

Theo vista.gov.vn

Phát triển nam châm mạnh không cần đất hiếm

Các nhà khoa học tại Đại học Georgetown (Hoa Kỳ) vừa phát hiện một lớp vật liệu từ tính mạnh hoàn toàn mới không sử dụng đất hiếm hay kim loại quý. Kết quả nghiên cứu, công bố trên tạp chí Advanced Materials, mở ra hướng tiếp cận mới trong phát triển nam châm hiệu năng cao bằng các nguyên tố phổ biến hơn, qua đó góp phần giảm phụ thuộc vào những vật liệu chiến lược có nguồn cung dễ biến động.

Nam châm mạnh là thành phần nền tảng của nhiều công nghệ hiện đại, từ động cơ điện, máy phát điện, thiết

bị lưu trữ dữ liệu, cảm biến, robot và máy chụp cộng hưởng từ (MRI) cho đến điện thoại thông minh. Một trong những đặc tính quan trọng nhất quyết định hiệu năng của nam châm là khả năng duy trì hướng từ hóa ưu tiên, hay còn gọi là dị hướng từ. Hiện nay, các vật liệu có dị hướng từ mạnh nhất dùng cho nam châm vĩnh cửu phần lớn phụ thuộc vào các nguyên tố đất hiếm - nhóm vật liệu có chi phí cao, quá trình khai thác gây nhiều tác động môi trường và thường đối mặt với rủi ro về chuỗi cung ứng. Trong các ứng dụng màng mỏng, một số hợp kim

sắt - platinum được sử dụng để đạt các đặc tính tương tự, nhưng lại phụ thuộc vào kim loại quý có giá thành đắt đỏ.



Nhóm nghiên cứu do Giáo sư Kai Liu, Giáo sư Gen Yin và nghiên cứu sinh Willie Beeson dẫn đầu đã phát hiện một lớp vật liệu từ tính mới dựa trên các boride entropy cao. Vật liệu này được tạo thành từ các kim loại chuyển tiếp phổ biến kết hợp với nguyên tố bo (boron), đồng thời không chứa cả đất hiếm lẫn kim loại quý. Theo nhóm nghiên cứu, đây là một hướng tiếp cận đáng chú ý trong nỗ lực phát triển các hệ vật liệu từ tính bền vững hơn.

Điểm nổi bật của công trình là việc lần đầu tiên hiện thực hóa các boride entropy cao trong cấu trúc tinh thể C16 bằng các kim loại chuyển tiếp nhóm 3D có trữ lượng dồi dào. Khi bo được bổ sung vào hỗn hợp vật liệu, các nguyên tử vốn phân bố ngẫu nhiên bắt đầu hình thành cấu trúc có trật tự và đối xứng rõ ràng hơn. Trên cùng một đế vật liệu, nhóm nghiên cứu có thể chế tạo đồng thời khoảng 50 mẫu với thành phần khác nhau nhưng trong cùng điều kiện thí nghiệm, qua đó rút ngắn đáng kể thời gian sàng lọc và đánh giá các tổ hợp tiềm năng.

Kết quả cho thấy các boride năm nguyên tố mới sở hữu dị hướng từ rất cao, tiệm cận mức của nhiều nam châm vĩnh cửu chứa đất hiếm và vượt các giá trị từng được ghi nhận đối với các vật liệu entropy cao không sử dụng đất hiếm. Các tính toán lý thuyết hàm mật độ cũng cho kết quả phù hợp với thực nghiệm, cho thấy cấu trúc điện tử của vật liệu - đặc biệt là nồng độ electron hóa trị và mômen từ hiệu dụng - đóng vai trò quyết định trong việc tăng cường tính dị hướng từ.

Theo Giáo sư Liu, nhóm nghiên cứu đang tiếp tục mở rộng khảo sát sang các thành phần hóa học và cấu trúc tinh thể khác nhằm tìm kiếm những vật liệu từ tính có hiệu năng cao hơn. Việc kết hợp các phương pháp học máy cũng được kỳ vọng sẽ giúp đẩy nhanh quá trình khám phá vật liệu mới. Dù hiện nay kết quả mới chỉ được chứng minh trên các mẫu màng mỏng trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu đã cho thấy khả năng tạo ra nam châm hiệu năng cao chỉ từ các nguyên tố phổ biến trên Trái Đất. Nếu tiếp tục được phát triển thành công, hướng tiếp cận này có thể góp phần giảm áp lực lên chuỗi cung ứng nguyên liệu chiến lược, đồng thời hỗ trợ các lĩnh vực như lưu trữ dữ liệu, spintronics và các công nghệ điện tử tiết kiệm năng lượng.

Theo vista.gov.vn